

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 67/2019/HSST
Ngày 31 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Thiện Thành
Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Trị
Ông Nguyễn Đình Phong

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Hồng Mơ - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông **Trần Hồng Minh** - Kiểm sát viên

Ngày 31/10/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/HSST ngày 27/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

* **Bùi Xuân Y** (*Tên gọi khác Bùi Phú V*), sinh năm 1988; tại xã G, huyện V, tỉnh N; trú tại thôn 23, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phú C và bà Đặng Thị K; vợ Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2019 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* **Bị hại:**

Ông **Phạm Hồng Q**, sinh năm 1969; trú tại thôn 23, xã G, huyện V, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:**

Anh **Bùi Phú H**, sinh năm 1978. Vắng mặt tại phiên tòa.

Bà **Đặng Thị K**, sinh năm 1952. Có mặt tại phiên tòa.

Anh **Bùi Phú T**, sinh năm 1983. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh **Đỗ Đức H**, sinh năm 1983. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh **Bùi Hồng B**, sinh năm 1980. Có mặt tại phiên tòa.

Anh **Bùi Hồng Q**, sinh năm 1978. Có mặt tại phiên tòa.

Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1985. Có mặt tại phiên tòa.

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1982. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/6/2019, Bùi Xuân Y điều khiển xe mô tô BKS 35G1 – ***** từ phố T, thị trấn M, huyện V về nhà. Khi về đến nhà thì Y nhìn thấy các anh Bùi Hồng B, sinh năm 1980; Bùi Hồng Q, sinh năm 1978 (*đều là anh ruột của Y*); Đỗ Đức H, sinh năm 1983; Bùi Phú H, sinh năm 1978; Phạm Hồng Q, sinh năm 1969; Đinh Văn T, sinh năm 1980 và Bùi Phú T, sinh năm 1983 (đều trú tại thôn 23, xã G, huyện V) đang ngồi ở bàn uống nước ngoài sân nhà anh B. Do có mâu thuẫn với anh B từ trước nên thấy anh B ngồi uống nước cùng mọi người thì Y chửi đồng sang “*Quân giẻ rách*”. Anh B nói: “*Mày chửi ai vậy*”, Y nói: “*Tao chửi chúng mày đấy*” rồi Y dùng vòi bơm nước để tưới cây phụt nước sang sân nhà anh B để trêu tức anh B, làm anh Q bị ướt quần áo. Anh Q nói với Y: “*Chú làm ướt hết người anh rồi*”. Y nói: “*Tao tưới cây nhà tao chứ tưới ai, đũa nào không thích thì xây tường cao lên*”. Tuy không ai chửi Y nhưng Y vẫn chạy sang nhà anh B và hỏi: “*Thằng nào vừa chửi tao*”, thấy Y sang thì các anh H, T, Tr và anh Q đi về còn anh B và anh Q vẫn đứng lại ở sân nhà anh B. Lúc này bà Đặng Thị K, sinh năm 1952, trú tại thôn 23, xã G (*là mẹ đẻ của Q, B và Y*) đứng bên nhà Y và nói: “*Chú Q ơi, chú lôi thằng Y về cho tôi với*”. Nghe thấy bà K nói vậy nên anh Q đi đến bóp cổ, ôm ghì Y xuống nền đất, cùng lúc anh B dùng tay tát 01 nhát vào vai phải của Y, sau đó anh Q và anh B ôm giữ và đẩy Y về nhà, còn anh B đi đến nhà trưởng thôn 23, xã G trình báo sự việc. Sau khi về đến cổng nhà mình, Y chạy ra vườn lấy 01 con dao phớ bằng kim loại màu trắng dài 54 cm, phần cán dài 12 cm, phần lưỡi dài 42 cm, lưỡi dao rộng 05 cm ở gốc cây mít đi sang nhà anh B tìm anh B nhưng không gặp ai nên Y trèo qua tường rào nhà anh B để sang sân nhà anh Q. Thấy Y cầm dao, sợ Y chém mình nên anh Q liền lấy 01 cành nhãn dài 1,33 mét, đường kính 03 cm ở sân cầm ở tay và đứng ở hiên nhà để tự vệ. Y giơ dao về phía anh Q nói: “*Sao bác bảo đánh chết em đi*”. Thấy vậy, anh Q từ phía sau chạy đến ôm ghì Y đè xuống sân nhưng Y vùng ra được và xoay người lại, lúc này Y đứng đối diện cách Q khoảng 01 mét và dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía anh Q, thấy vậy anh Q xoay người sang phải để tránh thì bị chém trúng vào khuỷu tay trái. Sau đó, Y tiếp tục cầm dao chém liên tiếp 02 đến 03 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng bụng phải, mạn sườn phải, gò má phải và bàn tay trái của anh Q. Bị Y chém anh Q kêu lên: “*Mày chém đứt tay tao rồi*” và tiếp tục ôm lấy Y, thấy anh Q bị chảy nhiều máu nên Y không chém nữa. Sau đó anh Q giằng lấy con dao của Y và ném ra vườn rồi đưa anh Q đến Trung tâm Y tế huyện V để cấp cứu, sau đó được đưa đến Bệnh Viện đa khoa tỉnh N điều trị, cùng ngày anh Q được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Quân Y 108 – Bộ Quốc Phòng. Sau khi sự việc xảy ra, Bùi Xuân Yên đã đến Công an huyện V để đầu thú.

Hậu quả: Anh Phạm Hồng Q bị đứt rời 1/2 bàn tay trái cùng các ngón tay số II, III, IV, V; 01 vết rách da chảy máu ở gò má phải sắc gọn kích thước khoảng

3cm; 01 vết rách da chảy máu ở vùng mạn sườn phải kích thước khoảng (4x6)cm, lộ gân cơ; 01 vết rách da chảy máu mặt sau khuỷu tay trái kích thước khoảng 8cm.

- Bùi Xuân Y bị 01 vết chầy xước da kích thước khoảng (05 x 01cm) tại gò má trái; 01 vết chầy xước da kích thước khoảng (05 x 03cm) tại vùng cổ phía trước; 01 vết chầy xước da kích thước khoảng (20 x 06cm) tại vùng ngực; 01 vết chầy xước da kích thước khoảng (10 x 2,5cm) tại mặt sau bả vai trái; 01 vết chầy xước da kích thước khoảng (03 x 01cm) tại vùng hông phải.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ tại vườn nhà anh Q 01 cành gỗ nhãn dài 1,30 mét, đường kính 0,3 cm, trên thân gây có các vết dị phẩm màu đỏ. Anh Bùi Hồng Q tự nguyện giao nộp 01 con dao kim loại màu trắng, có kích thước dài 54 cm, phần cán dao dài 12 cm, phần lưỡi dao dài 42 cm, rộng 05 cm, trên mặt lưỡi dao có các vết dị phẩm màu đỏ.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện V, Bùi Xuân Y đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

* Ngày 12/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra quyết định trưng cầu giám định thương tích số 43 để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Hồng Q. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 3301/C09 – TT1 ngày 26/6/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Hồng Q đối với vết thương kích thước nhỏ vùng gò má phải và vết thương đã phẫu thuật kích thước lớn vùng bụng phải là 12%.

Ngày 09/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định bổ sung số 03 để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Phạm Hồng Q.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 3861/C09 – TT1 ngày 01/8/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Anh Phạm Hồng Q bị cụt các ngón II, III, IV, V bàn tay trái; sẹo gò má phải; sẹo khuỷu tay trái; sẹo mặt trước – ngoài 1/2 dưới đùi trái; sẹo vùng bụng phải và sẹo hạ sườn phải; Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Hồng Q sau khi giám định bổ sung là: 49%. Tổn thương cơ thể của anh Phạm Hồng Q do vật sắc gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-GV, ngày 25/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Bùi Xuân Y** ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội “**Cố ý gây thương tích**”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Xuân Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho ông Phạm Hồng Q tổng số tiền là 162.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại là ông Phạm Hồng Q xác nhận đã nhận đủ số tiền 162.000.000 đồng do Bùi Xuân Y và gia đình bồi thường và có đơn xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Bùi Xuân Y** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Bùi Xuân Y** từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2019.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (phớ) bằng kim loại màu trắng, có kích thước dài 54 cm, phần cán dao dài 12 cm, phần lưỡi dao dài 42 cm, rộng 05 cm, trên mặt lưỡi dao có các vết dị phẩm màu đỏ và 01 đoạn gậy cành gỗ nhãn, dài 1,30m, đường kính 0,3 cm, trên thân gậy có các vết dị phẩm màu đỏ, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Bùi Xuân Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/6/2019, tại sân nhà anh Bùi Hồng Q ở thôn 23, xã G, huyện V, tỉnh N, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, Bùi Xuân Y đã có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém liên tiếp vào khuỷu tay trái, bàn tay trái, vùng bụng phải, mạn sườn phải và vùng gò má phải gây thương tích cho ông Phạm Hồng Q, làm ông Q bị giảm 49% sức khỏe.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;...”

[3]. Hành vi của bị cáo Bùi Xuân Y đã nêu trên là phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo Bùi Xuân Y là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho người bị hại và quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm

minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Xuân Y không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại đã gây ra cho người bị hại; bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[7]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Xuân Y và gia đình đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận một lần cho ông Phạm Hồng Q tổng số tiền là 162.000.000 đồng. Ông Phạm Hồng Q đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao (phớ) bằng kim loại màu trắng, có kích thước dài 54 cm, phần cán dao dài 12 cm, phần lưỡi dao dài 42 cm, rộng 05 cm, trên mặt lưỡi dao có các vết dị phẩm màu đỏ và 01 đoạn gậy cành gỗ nhãn, dài 1,30m, đường kính 0,3 cm, trên thân gậy có các vết dị phẩm màu đỏ, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các thương tích trên người của Bùi Xuân Y, quá trình điều tra xác định là do anh Phạm Hồng Q bóp cổ, can ngăn đẩy Y về nhà và do Y trèo tường và giằng co với anh Q gây nên. Y chỉ bị trầy xước da không phải điều trị, vì vậy Y từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của mình và không yêu cầu ai phải bồi thường thương tích đối với mình.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Xuân Y** (tên gọi khác **Bùi Phú V**) phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo **Bùi Xuân Y** (tên gọi khác **Bùi Phú V**) 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 13/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (phớ) bằng kim loại màu trắng, có kích thước dài 54 cm, phần cán dao dài 12 cm, phần lưỡi dao dài 42 cm, rộng 05 cm, trên mặt lưỡi dao có các vết dị phẩm màu đỏ và 01 đoạn gậy cành gỗ nhãn, dài 1,30m, đường kính 0,3 cm, trên thân gậy có các vết dị phẩm màu đỏ, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo **Bùi Xuân Y** phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- VKSND huyện V;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành

